TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **291/**2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 17 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 260/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Phan Văn Th, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ 04, phường H, Thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Và bà Ông Thị Ph, sinh năm 1987; c

Địa chỉ: Tổ 36, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 147/2017 ngày 28 tháng 12 năm 2017.Vì vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph chung sống tại địa chỉ số Tổ 36, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống đến 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng nhau, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã, hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả.

Nay ông Phan Văn ThVà bà Ông Thị Ph xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên ông, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph xác nhận vợ chồng có 01 con chung: Phan Linh Đ, sinh ngày 19/06/2018. Ly hôn, Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph thống nhất thỏa thuận:

Ông Phan Văn Th nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phan Linh Đ, sinh ngày 19/06/2018 cho đến khi con thành niên (Đủ 18 tuổi). Bà Ông Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phan Văn Th Và bà Ông Thị Ph xác nhận không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Phan Văn ThVà bà Ông Thị Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phan Văn Th nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phan Linh Đ, sinh ngày 19/06/2018 cho đến khi con thành niên (Đủ 18 tuổi). Bà Ông Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phan Văn ThVà bà Ông Thị Ph xác nhận không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Phan Văn ThVà bà Ông Thị Ph phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001304 ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, ông Phan Văn ThVà bà Ông Thị Ph đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Thọ Đông, Quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai